

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 – 2025”.

Thực hiện Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi trẻ em tiếp cận thông tin, tham gia các hoạt động trên môi trường mạng và ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng môi trường mạng thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật.

b) Trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em theo từng độ tuổi để biết tự bảo vệ mình và biết cách tương tác an toàn trên môi trường mạng, trong đó gồm: sử dụng mạng lành mạnh, an toàn; tự bảo vệ mình khi tham gia tương tác trên môi trường mạng và cách thức nhận diện, thông báo, tố giác hành vi, vụ việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

c) Truyền thông đến toàn xã hội, tập trung vào các đối tượng là cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ, định hướng trẻ em tương tác an toàn, lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

d) Thực hiện các giải pháp chủ động phòng ngừa, phát hiện các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; đảm bảo các điều kiện cần thiết để trẻ em được tham gia an toàn, lành mạnh trên môi trường mạng và có các giải pháp hỗ trợ phù hợp để trẻ phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

đ) Tuyên truyền hệ sinh thái các sản phẩm, ứng dụng của Việt Nam trên môi trường mạng đáp ứng nhu cầu học tập, giải trí của trẻ em trên môi trường mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em định kỳ tổ

chức chương trình tuyên truyền, giáo dục, kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

b) 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

c) Phấn đấu 100% các tổ chức, cá nhân khi bị tố giác, phát hiện vi phạm quy định pháp luật đối với trẻ em trên môi trường mạng bị xử lý theo quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng

a) Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng trên địa bàn tỉnh; đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng gần gũi, sinh động để thu hút trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, mạng Internet và mạng xã hội. Tăng cường hiển thị trên các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh số điện thoại đường dây nóng, Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 tiếp nhận thông tin báo cáo xâm hại trẻ em và địa chỉ liên hệ của các trung tâm, tổ chức tư vấn, cứu trợ khẩn cấp.

b) Lồng ghép vào các chương trình giáo dục các nội dung trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức về môi trường mạng cho trẻ em và kỹ năng cơ bản khi tham gia sử dụng Internet, cách thức tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị xâm hại trên môi trường mạng; tuyên truyền “bộ kỹ năng số” cơ bản cho trẻ em theo độ tuổi; đẩy mạnh các hình thức tư vấn hỗ trợ trẻ em thông qua tư vấn học đường. Phát triển các chương trình, hình thức giáo dục dành cho đối tượng trẻ em không đến trường học thông qua hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, các tổ chức xã hội, tổ dân phố, trung tâm tư vấn.

c) Khuyến khích, thúc đẩy gia đình, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên, phóng viên, biên tập viên, nhà báo chủ động, thường xuyên cập nhật kiến thức, phương pháp hướng dẫn trẻ các kỹ năng bảo vệ mình, tìm hiểu thông tin và khả năng tự phát hiện, tố cáo các hành vi có nguy cơ xâm hại khi tham gia môi trường mạng.

d) Tăng cường công tác truyền thông, đặc biệt đối với các hình thức truyền thông trên Internet về quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

2. Triển khai các biện pháp, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng công nghệ

a) Kết nối, sử dụng các kênh thông tin tiếp nhận phản ánh về các hình ảnh, video, nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng tích hợp thành một đầu mối duy nhất.

b) Phối hợp, đưa vào sử dụng trong ngành giáo dục và đào tạo các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, các kho học liệu, xuất bản phẩm điện tử nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trên môi trường

mạng, đồng thời quản lý tốt việc học sinh truy cập mạng, đổi mới cách thức tương tác giữa nhà trường với gia đình và học sinh; góp phần thực hiện chuyển đổi số một cách an toàn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

c) Chủ động, phát hiện các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật hoặc phối hợp với cơ quan chức năng ở Trung ương yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm.

d) Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số, nội dung số, truyền thông số trên địa bàn tỉnh phát triển, làm chủ các công nghệ bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng và các ứng dụng, nội dung giúp trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

3. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật

a) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, kịp thời ứng phó với các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng.

b) Tham gia vào các mạng lưới bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng nhằm chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực, nhận thức, tư vấn, hỗ trợ triển khai các giải pháp, biện pháp hành chính, kỹ thuật cho mỗi thành viên và tới cộng đồng xã hội về vấn đề bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

c) Triển khai các chương trình tập huấn, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho lực lượng thực thi pháp luật cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, điều tra tội phạm và truy tố, xét xử để kịp thời nắm thông tin, tình hình thế giới, đặc biệt là xu hướng công nghệ đối với vấn đề ngăn ngừa, xử lý các vụ lạm dụng, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Chương trình, hàng năm, các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch.

2. Nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế; huy động từ xã hội, cộng đồng; các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình; chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở

đẩy mạnh công tác truyền thông tới toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em và các xu hướng công nghệ để bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

c) Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành liên quan kịp thời tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung, đề án thuộc Chương trình do các Bộ, ngành Trung ương triển khai.

d) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin và tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025” và tham gia tích cực vào việc phổ biến các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

đ) Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử. Thường xuyên theo dõi, các thông tin trên mạng xã hội để chủ động phòng ngừa, kịp thời nắm bắt, phát hiện và xử lý các hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em.

e) Đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, phổ biến tài liệu, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em.

b) Tập huấn cho trẻ em về kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng và kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

c) Chủ trì, phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; khảo sát, nghiên cứu tình trạng xâm hại trẻ em và các tác động tiêu cực đến thực hiện quyền của trẻ em; phối hợp, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo.

d) Công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị số điện thoại đường dây nóng Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 tiếp nhận thông tin báo cáo xâm hại trẻ em và địa chỉ liên hệ của các trung tâm, tổ chức tư vấn, cứu trợ khẩn cấp.

đ) Tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng trên cơ sở lồng ghép, bổ sung nhiệm vụ cho các cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tích hợp, lồng ghép vào chương trình giáo dục việc đào tạo cho trẻ em theo độ tuổi các nội dung, kỹ năng như: kiến thức về mạng Internet, mạng xã hội; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tối thiểu; bảo vệ thông tin cá nhân trên

môi trường mạng; cách thức nhận biết khi bị lợi dụng, xâm hại trên môi trường mạng và nơi cần thông tin, phản ánh,...

b) Hướng dẫn cho nhà trường, giáo viên về nội dung bảo đảm an toàn thông tin, tham gia môi trường mạng an toàn đối với các hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức cho các chương trình, dự án về bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

6. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em. Tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em.

b) Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em.

c) Nắm đầy đủ, kịp thời thông tin đối với các đối tượng có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Thực hiện quy trình xét xử trẻ em bị xâm hại theo hướng thuận tiện, giảm tối đa ảnh hưởng về tâm lý, tinh thần đối với trẻ; bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các cán bộ làm việc với trẻ em trong quá trình tố tụng; hỗ trợ trẻ về các thủ tục tố tụng, bồi thường, khiếu nại và biện pháp khắc phục hậu quả đối với nạn nhân là trẻ em.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Thanh niên tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia và vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trên môi trường mạng.

9. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Tăng cường thời lượng, số lượng các tin, bài nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng và phản ánh đúng đắn thực trạng của vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật.

b) Khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên.

10. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố

a) Triển khai thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025” và lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của địa phương.

b) Phổ biến, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị tích cực tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

c) Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể cùng vào cuộc nhằm nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn, tổ chức các lớp dạy kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ và trẻ em ngoài trường học trên địa bàn có nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

d) Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

đ) Theo dõi, đánh giá, báo cáo việc thực hiện chương trình, kế hoạch bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Mặt trận, các đoàn thể chính trị;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, VXVN, BTCĐNC;
- Trung tâm CNTT và TT;
- Lưu: VT, KTTH. NV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên